

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học : [22836301] - Thực tập sản
(CCQ2418A)

CBGD: Đỗ Quang Huy (280022)

Số SV có mặt: 14...

Số bài thi: 14.....

Số tờ giấy thi: 14..

Đỗ Quang Huy
Đỗ Văn Duy
Đỗ Quang Huy
Đỗ Văn Duy

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2124180009	Nguyễn Vũ Ân	15/10/2006	CCQ2418A		<i>[Signature]</i>	7,8	7,8	7,8
2	2124180007	Vì Minh Chuyên	18/10/2006	CCQ2418A					
3	2124180010	Nguyễn Linh Đa	11/08/2006	CCQ2418A		<i>[Signature]</i>	7,8	7,8	7,8
4	2124180002	Trần Khoa	23/06/2006	CCQ2418A					
5	2124180012	Võ Thanh Nhã	20/11/2006	CCQ2418A		<i>[Signature]</i>	7,5	7,5	7,5
6	2124180021	Phan Sĩ Phú	03/08/2006	CCQ2418A		<i>[Signature]</i>	8,2	8,2	8,2
7	2124180019	Nguyễn Văn Thái	23/07/2006	CCQ2418A		<i>[Signature]</i>	7,7	7,7	7,7
8	2124180011	Huỳnh Hữu Thắng	09/04/2005	CCQ2418A		<i>[Signature]</i>	8,2	8,2	8,2
9	2124180018	Đạo Quốc Thảo	07/02/2006	CCQ2418A		<i>[Signature]</i>	8,7	8,7	8,7
10	2124180008	Nguyễn Trường Thịnh	09/05/2006	CCQ2418A		<i>[Signature]</i>	7,0	7,0	7,0
11	2124180014	Mai Trung Tín	02/03/2006	CCQ2418A		<i>[Signature]</i>	5,3	5,3	5,3
12	2124180006	Dương Công Toàn	03/02/2005	CCQ2418A		<i>[Signature]</i>	7,8	7,8	7,8
13	2124180020	Đoàn Nhật Trường	16/04/2006	CCQ2418A		<i>[Signature]</i>	7,8	7,8	7,8
14	2124180004	Huỳnh Thái Lâm	07/05/2002	CCQ2418A		<i>[Signature]</i>	7,0	7,0	7,0
15	2124180001	Nguyễn Phạm Đan Trường	11/11/2006	CCQ2418A		<i>[Signature]</i>	8,3	8,3	8,3
16	2124180005	Nguyễn Trần Chí Vĩ	09/02/2006	CCQ2418A		<i>[Signature]</i>	6,3	6,3	6,3
17	2124180022	Nguyễn Huỳnh Quốc Việt	18/10/2004	CCQ2418A					

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học : [22836302] - Thực tập sản
(CCQ2418B)

CBGD: Đỗ Quang Huy (280022)

Số SV có mặt: 16...

Số bài thi: 16.....

Số tờ giấy thi: 16..

Đỗ Quang Huy
Đỗ Văn Duy
Đỗ Quang Huy
Đỗ Văn Duy

STT	Mã SV	Họ và Tên		Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	D.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2124180047	Nguyễn Văn Đạt	Đạt	08/06/2006	CCQ2418B		Đạt	8,7	8,7	8,7
2	2124180038	Võ Huỳnh Tiến Đạt	Đạt	19/09/2006	CCQ2418B		Đạt	7,8	7,8	7,8
3	2124180054	Hồ Quốc Được	Được	15/10/2006	CCQ2418B		Được	7,7	7,7	7,7
4	2124180037	Kiều Minh Hiền	Hiền	07/12/2006	CCQ2418B		Hiền	6,8	6,8	6,8
5	2124180039	Nguyễn Hữu Hiền	Hiền	16/12/2006	CCQ2418B		Hiền	6,8	6,8	6,8
6	2124180052	Nguyễn Thế Hưng	Hưng	31/07/2006	CCQ2418B		Hưng	7,0	7,0	7,0
7	2124180042	Nguyễn Nhật Khoa	Khoa	02/10/2006	CCQ2418B		Khoa	7,8	7,8	7,8
8	2124180044	Nhan Gia Lợi	Lợi	20/09/2006	CCQ2418B		Lợi	8,7	8,7	8,7
9	2124180041	Rơ Luk Y	Luận	22/06/2006	CCQ2418B					
10	2124180053	Trịnh Duy Lực	Lực	01/01/2006	CCQ2418B		Lực	7,7	7,7	7,7
11	2124180043	Nguyễn Trần Minh Mẫn	Mẫn	23/09/2006	CCQ2418B		Mẫn	7,0	7,0	7,0
12	2124180049	Nguyễn Hoàng Nhân	Nhân	12/04/2006	CCQ2418B		Nhân	7,5	7,5	7,5
13	2124180048	Nguyễn Thiện Phong	Phong	12/12/2006	CCQ2418B		Phong	6,3	6,3	6,3
14	2124180058	Cao Nguyễn Hoàng Phúc	Phúc	21/01/2006	CCQ2418B		Phúc	6,8	6,8	6,8
15	2124180057	Nguyễn Thanh Tâm	Tâm	13/02/2006	CCQ2418B		Tâm	8,7	8,7	8,7
16	2124180046	Đỗ Thanh Thắng	Thắng	23/02/2006	CCQ2418B		Thắng	7,5	7,5	7,5
17	2124180059	Nguyễn Quốc Vinh	Vinh	20/02/2006	CCQ2418B		Vinh	6,3	6,3	6,3

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi G.Viên chấm thi 2

Môn học : [22836304] - Thực tập sản
(CCQ2418A)

CBGD: Đỗ Quang Huy (280022)

Số SV có mặt: 13...

Số bài thi: 13.....

Số tờ giấy thi: 13...

Khuyến Đỗ Quang Huy
Đỗ Văn Duy
Khuyến Đỗ Quang Huy
Đỗ Văn Duy

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2124180119	Nguyễn Quân Bảo	25/09/2006	CCQ2418A			6,7	6,7	6,7
2	2124180069	Nguyễn Quang Chiến	13/08/2006	CCQ2418B			7,5	7,5	7,5
3	2124180026	Phạm Minh Đạt	08/07/2003	CCQ2418A			8,3	8,3	8,3
4	2124180065	Võ Quốc Hải	15/12/2006	CCQ2418B					
5	2124180030	Nguyễn Phi Hùng	10/05/2006	CCQ2418A			6,7	6,7	6,7
6	2124180031	Nguyễn Thành Hưng	18/07/2006	CCQ2418A			7,3	7,3	7,3
7	2124180067	Trần Quốc Hữu	19/11/2006	CCQ2418B					
8	2124180060	Nguyễn Anh Khoa	23/12/2006	CCQ2418B			7,0	7,0	7,0
9	2124180120	Đặng Dụng Hoài Nam	12/01/2006	CCQ2418A			7,0	7,0	7,0
10	2124180029	Lê Hoài Nam	01/01/2006	CCQ2418A			7,3	7,3	7,3
11	2124180033	Võ Lê Quân	03/07/2006	CCQ2418A			8,0	8,0	8,0
12	2124180063	Đoàn Kim Quyên	20/09/2006	CCQ2418B			7,0	7,0	7,0
13	2124180070	Tô Văn Tới Tiến	27/08/2006	CCQ2418B			7,7	7,7	7,7
14	2124180066	Nguyễn Ngọc Minh Trí	30/08/2006	CCQ2418B					
15	2124180061	Tạ Minh Trọng	14/09/2006	CCQ2418B			7,0	7,0	7,0
16	2124180025	Nguyễn Ngọc Tuy	30/09/2006	CCQ2418A			6,7	6,7	6,7